TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2018/TLST- DS
Ngày 15/11/2018.
V/v " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" .

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN- TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thị Lan

2/ Bà Nguyễn Thị Nam Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hòa- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án DSST thụ lý số 63/2018/TLST- DS ngày 18/7/2018, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐXXST- DS ngày 15/10/2018 giữa:

1/ Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á.

+ Địa chỉ: 130 Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

Do ông Nguyễn Tống D – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng giao dịch Vĩnh Điện là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng theo Văn bản ủy quyền số 1055/QĐ-DAB-PC ngày 20/6/2016) (Có mặt)

2/ Bị đơn: Bà Đoàn Thị Đoan Tr – Sinh năm: 1977 (Vắng mặt)

+ Địa chỉ: Khối 2, phường V Đ, thị xã Đ B, tỉnh Q Na.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đoàn Thị N – Sinh năm: 1983 (Vắng mặt)

+ Địa chỉ: Khối 2, phường V Đ, thị xã Đ B, tỉnh Q N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 16/7/2018 của Ngân hàng TMCP Đông Á *và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Tống D là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngân hàng TMCP Đông Á- Phòng giao dịch Vĩnh Điện có ký kết với bà Đoàn Thị Đoan Tr hợp đồng vay vốn số 0132988701T14033 ngày 12/12/2014 với nội dung cụ thể như sau:

Cho bà Đoàn Thị Đoan Tr vay 20.000.000 đồng, thời gian vay 24 tháng, trả lãi hằng tháng và vốn hằng tháng, lãi suất trong hạn 10,8%/năm (lãi tính trên dư nợ ban đầu), lãi suất vay quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất vay trong hạn, cụ thể số tiền vốn và lãi cần phải trả trong suốt thời gian vay là: Vốn: 20.000.000 đồng; Lãi:

4.320.000 đồng. Tổng cộng: 24.320.000 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng). Tài sản đảm bảo cho số tiền vay trên: Tín chấp (không có tài sản đảm bảo) . Trong quá trình vay, từ ngày 12/12/2014 đến ngày 14/11/2018, bà Đoàn Thị Đoan Tr chỉ trả được tổng số tiền như sau: Vốn: 13.488.400 đồng; Lãi trong hạn: 3.819.147 đồng; Lãi qúa hạn: 78.518 đồng. Tổng cộng: 17.386.065 đồng. *(Mười bảy triệu ba trăm tám mươi sáu ngàn không trăm sáu mươi lăm đồng)*. Do bà Đoàn Thị Đoan Tr vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên DongA Bank đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 1 4/11/2018, bà Đoàn Thị Đoan Tr còn nợ các khoản sau: Vốn: 6.511.600 đồng ; Lãi trong hạn: 500.853 đồng; Lãi quá hạn: 2.540.279 đồng. Tổng cộng: 9.552.732 đồng. *(Chín triệu năm trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm ba mươi hai đồng)*. Do đó, đề nghị Tòa án buộc bà Đoàn Thị Đoan Tr, bà Đoàn Thị N – Người bảo lãnh vay vốn trả ngay cho DongA Bank tổng số nợ còn thiếu (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, vốn) tính đến ngày 14/11/2018 là 9.552.732 đồng. *(Chín triệu năm trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm ba mươi hai đồng)* và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/11/2018 đến ngày bà Đoàn Thị Đoan Tr, bà Đoàn Thị N thực trả hết nợ cho DongA Bank theo lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng vay số 0132988701T14033 ngày 12/12/2014 . Bà Đoàn Thị Đoan Tr, bà Đoàn Thị N – Người bảo lãnh vay vốn phải chịu mọi chi phí phát sinh.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 26/7/2018, bị đơn bà Đoàn Thị Đoan Tr trình bày: Ngày 12/12/2014, tôi có ký kết hợp đồng vay vốn số 0132988701T14033 với Ngân hàng TMCP Đông Á- Phòng giao dịch Vĩnh Điện vay số tiền là 20.000.000 đồng, thời gian vay 24 tháng, trả lãi hằng tháng và vốn hằng tháng, lãi suất trong hạn 10,8%/năm (lãi tính trên dư nợ ban đầu), lãi suất vay quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất vay trong hạn, cụ thể số tiền vốn và lãi cần phải trả trong suốt thời gian vay là: Vốn: 20.000.000 đồng; Lãi: 4.320.000 đồng. Tổng cộng: 24.320.000 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng).

Trong quá trình vay, tôi đã trả cho ngân hàng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 16/7/2018 là 17.386.065 đồng. Tính đến ngày 16/7/2018, tôi còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Á là 9.206.965 đồng là đúng. Ngân hàng TMCP Đông Á khởi kiện yêu cầu tôi trả toàn bộ số tiền trên tôi đồng ý.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị N (người bảo lãnh): Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã nhiều lần tiến hành triệu tập bà N đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng bà N không chấp hành. Do đó, không có lời khai của bà Đoàn Thị N trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tòa án là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Luật tố tụng. Đối với bị đơn bà Đoàn Thị Đoan Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm nhưng bà Tr và bà N vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Việc TAND thị xã Điện Bàn đưa ra xét xử sơ thẩm vào ngày hôm nay theo thủ tục chung là đảm bảo trình tự thủ tục tố tụng. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Đoàn Thị Đoan Tr phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Á – Phòng Giao dịch Điện Bàn số tiền nợ vay tổng cộng là: Tổng cộng: 9.552.732 đồng. *(Chín triệu năm trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm ba mươi hai đồng)*. Trong đó: Vốn: 6.511.600 đồng ; Lãi trong hạn: 500.853 đồng; Lãi quá hạn: 2.540.279 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về tố tụng: Ngân hàng TMCP khởi kiện yêu cầu bà Đoàn Thị Đoan Tr trú tại: Khối 2, phường Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam trả nợ tiền vay. Đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Bị đơn bà Đoàn Thị Đoan Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị N đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Toà án xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

2/ Về nội dung vụ án: Vào ngày 12/12/2014, bà Đoàn Thị Đoan Tr có ký hợp đồng tín dụng 0132988701T14033 với Ngân hàng TMCP Đông Á- Phòng giao dịch Vĩnh Điện vay số tiền là 20.000.000 đồng, thời gian vay 24 tháng, trả lãi hằng tháng và vốn hằng tháng, lãi suất trong hạn 10,8%/năm (lãi tính trên dư nợ ban đầu), lãi suất vay quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất vay trong hạn. Bà Tr đã nhận đủ số tiền vay của Ngân hàng TMCP Đông Á. Đây là hợp đồng hợp pháp.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà Tr phải có nghĩa vụ trả số tiền vốn và lãi trong suốt thời gian vay là: Vốn: 20.000.000 đồng; Lãi: 4.320.000 đồng. Tổng cộng: 24.320.000 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng). Tuy nhiên, trong thời gian trả nợ, bà Tr chỉ trả được 17.386.065 đồng *(Trong đó: Vốn 13.488.400 đồng; lãi trong hạn: 3.819.147 đồng và lãi quá hạn 78.518 đồng)*. Do bà Tr đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng, nên Ngân hàng TMCP Đông Á khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Tr và bà N trả toàn bộ số tiền nợ theo lãi suất quá hạn là: Vốn: 6.511.600 đồng ; Lãi trong hạn: 500.853 đồng; Lãi quá hạn: 2.540.279 đồng lãi xuất được tính đến ngày 14/11/2018.

Căn cứ vào Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ, danh sách cho vay trả góp, lời khai nhận nợ của bà Đoàn Thị Đoan Tr và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xác định bà Tr còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 9.552.732 đồng, nên buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ vay tổng cộng: 9.552.732 đồng. *(Chín triệu năm trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm ba mươi hai đồng)*. Trong đó: Vốn: 6.511.600 đồng ; Lãi trong hạn: 500.853 đồng; Lãi quá hạn: 2.540.279 đồng, lãi suất được tính đến ngày 14/11/2018.

Trường hợp bà Đoàn Thị Đoan Tr không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á thì bà Đoàn Thị N (người bảo lãnh) phải chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà Đoàn Thị Đoan Tr.

3/ Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26; 35; 39 và Điều 227 BLTTDS; Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á đối với bà Đoàn Thị Đoan Tr về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Đoàn Thị Đoan Tr phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Đông Á số tiền nợ vay tổng cộng là: 9.552.732 đồng. Trong đó: Trong đó: Vốn: 6.511.600 đồng ; Lãi trong hạn: 500.853 đồng; Lãi quá hạn: 2.540.279 đồng, lãi suất được tính đến ngày 14/11/2018.

Trường hợp bà Đoàn Thị Đoan Tr không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á thì bà Đoàn Thị N (người bảo lãnh) phải chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà Đoàn Thị Đoan Tr.

Về án phí: Bà Đoàn Thị Đoan Tr phải chịu 478.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đông Á không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đông Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009171, ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong án, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự**.**

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ T`HẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *Những người TGTT*
- *VKS*
- *Toà án Tỉnh*
- *Thi hành án*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Lộc